TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÃNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HS-ST
Ngày 11-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Luân Văn Tuân

Bà Triệu Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ba Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phù Trung Tướng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Đặng Duy T; tên gọi khác: Không có, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1999 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn G (bỏ đi từ khi Đặng Duy T còn nhỏ nên không rõ năm sinh và nơi cư trú) và bà Vi Bích P, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 24-4-2023, tạm giam ngày 27-4-2023 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Anh Mông Văn H; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24-4-2023, Đặng Duy T một mình bắt xe khách đi từ nhà tại Thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến xã T, huyện V, tỉnh

Lạng Sơn với mục đích đi mua ma túy về sử dụng. Đến khu vực thôn N, xã T, tỉnh Lạng Sơn thì Đặng Duy T xuống xe gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (Đặng Duy T không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng cạnh đường Đặng Duy T hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy, người đàn ông cầm tiền và bảo Đặng Duy T "đợi tí" và đi bộ vào hướng thôn N khoảng 15 phút quay lại đưa cho Đặng Duy T 01 (một) gói giấy màu trắng (loại giấy lịch) bên trong có chứa chất bột màu trắng là chất ma tuý Heroine, Đặng Duy T nhận gói giấy chứa ma túy cất vào túi quần bên phải đang mặc và bắt xe đi về nhà, khi đi đến khu thôn B, xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn Đặng Duy T xuống xe mục đích tìm nơi vắng vẻ sử dụng ma túy thì vào hồi 20 giờ 50 phút cùng ngày tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: 01 gói giấy màu trắng (loại giấy lịch), bên trong gói giấy có chứa các cục, chất bột màu trắng nghi là chất ma tuý Heroine (đã niêm phong).

Tại Bản kết luận giám định số 505/KL-KTHS ngày 27-4-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,985 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đặng Duy T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Duy T thừa nhận toàn bộ hành vi; do bị cáo nghiện ma tuý nên đã mua 01 gói với giá 1.000.000 (một triệu) đồng về sử dụng cho bản thân.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Duy T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Duy T từ 01 (một) năm 06 tháng đến 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có chữ viết tay "QT Đặng Duy T" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,927 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tống đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều có giá trị pháp lý, đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà vắng mặt người chứng kiến. Xét thấy người chứng kiến đã có lời khai trong hồ sơ vụ án; do vậy việc vắng mặt người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Duy T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người chứng kiến và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24-4-2023; Kết luận giám định số 505/KL-KTHS ngày 27-4-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, ngoài ra phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ xác định: Đặng Duy T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,985 gam chất ma túy Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân và bị tổ công tác Công an huyện V làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang.Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Duy T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, là một trong các nguyên nhân gây phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 (năm triệu) đồng đến 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản xác minh ngày 07-6-2023 tại Uỷ ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có công việc, không có thu nhập ổn định, không đứng tên tài sản gì có giá trị. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có chữ viết tay "QT Đặng Duy T" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,927 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đã bán ma tuý cho Đặng Duy T ngày 24-4-2023 tại thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; cơ quan điều tra đã xác minh nhưng do không biết họ, tên, địa chỉ người đàn ông nên không làm rõ được, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo Đặng Duy T thuộc diện hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng không có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, về việc xử lý vật chứng và giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Duy T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đặng Duy T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 24-4-2023.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đặng Duy T.

3. Về xử lý vật chứng

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có chữ viết tay "QT Đặng Duy T" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,927 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

(Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 7 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Duy T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND Huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an Huyện V, T. Lạng Sơn (02 bản);
- Đội Tổng hợp Công an H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Thùy Linh